TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 178 /2020/HN-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2020
Tranh chấp: "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tôi;*

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Bích Hiển, bà Nguyễn Thị Liên;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Võ Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100/2020/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2020, về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2020/ QĐXX-ST, ngày 27 tháng 8 năm 2020, giữa các bên đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Anh Lê Phước D, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Ân M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/6/2020 và các văn bản tiếp theo nguyên đơn Nguyễn Thị H trình bày*:* Chị và anh Lê Phước D tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M vào năm 2003. Sau khi cưới vợ chồng chị sống làm ăn cùng gia đình nhà chồng tại thôn Đ, xã M, huyện Hoài Ân thời gian khoản một năm sau thì cha mẹ cho đất làm nhà ở riêng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do

anh D hay rượu chè say xỉn, về nhà hay gây sự, la mắng vợ con, chị có nói phải trái anh đã không nghe ngược lại còn đánh chị nữa, chị cũng cố gắng chịu đựng mong một ngày nào đó anh D tỉnh ngộ, nhưng cũng chỉ được vài ba năm sau lại tính nào tật ấy, đến năm 2012, sau khi sinh con thứ 3 thì anh D không những rượu chè mà lại thêm bồ bịch bên ngoài nữa. Vào giữa năm 2017, mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn, anh D đã đánh chị thâm tím toàn bộ cánh tay phải phải đi bệnh viện khu vực Bồng Sơn khám điều trị 7, 8 ngày, khi về anh còn hăm dọa giết chị nên chị đưa các con về nhà cha mẹ ruột ở thôn B, xã Đ sống, ngày hôm sau anh D lên hăm dọa và đưa các con về hết không cho ở với chị, chị chỉ được về thăm con, chi phí cho con ăn học chứ không được đưa con đi đâu cả. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc không có nên yêu cầu ly hôn anh D và thực tế chị và anh D đã sống ly thân từ tháng 7/2017 cho đến nay.

Về con chung: Chị và anh D có 3 người con chung tên Lê Phước K; sinh ngày 28/10/2004; con Lê Thúy K1, sinh 29/8/2007; con Lê Phước V sinh ngày 25/02/2012, chị yêu cầu được nuôi hết 03 con, yêu cầu anh D cấp dưỡng mỗi người con một tháng 500.000,đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu chia tài sản chung và xác định không nợ chung.

Bị đơn Lê Phước D trình bày: Giữa anh và chị H có thời gian tìm hiểu khoảng 4, 5 năm và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M vào năm 2003 là đúng sự thật, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn với lý do nhỏ nhặt trong gia đình và không ai nhường nhịn ai nên đã dẫn đến trầm trọng hơn, vào tháng 8/2017 chị H bỏ về nhà cha mẹ đẻ ở, anh cũng có về phía vợ động viên chị H quay về nhưng chị H về chỉ một hôm rồi lại bỏ đi cho đến nay. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh chấp nhận vì anh thấy tình cảm vợ chồng cũng không còn nữa.

Về con chung: Anh cũng thừa nhận, giữa anh và chị H có ba người con chung tên Lê Phước K; sinh ngày 28/10/2004; con Lê Thúy K1, sinh 29/8/2007; Lê Phước V sinh ngày 25/02/2012 là đúng, hiện đang ở với anh ăn học. Anh yêu cầu được nuôi 2 con Lê Phước K và Lê Thúy K1, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, còn chị H nuôi con Lê Phước V.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh D cũng xác định không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến**:**

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử Nghị án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa chị H và anh D có phát sinh mâu thuẫn do anh D ngược đãi đánh đập chị nhiều lần đã làm cho tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu được ly hôn anh D được anh D chấp nhận; Việc yêu cầu được nuôi hết 03 con chung nhưng không được anh D chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, giao 3 người con chung tên Lê Phước K; sinh ngày 28/10/2004; con Lê Thúy K1, sinh ngày 29/8/2007; Lê Phước V sinh ngày 25/02/2012 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000,đ/ 01 người con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn anh Lê Phước D có nơi cư trú tại xã M, huyện Hoài Ân, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Phước D có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có chứng nhận kết hôn số 39/2003 ngày 12/8/2003 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn với lý do anh Lê Phước D hay rượu chè say xỉn say xỉn về nhà đánh đập, ngược đãi với chị H, từ đó đã làm cho tình cảm vợ chồng không còn, chị và anh D đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Tại biên bản xác minh ngày 29/6/2020, chính quyền địa phương xác nhận việc mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D chính quyền địa phương không biết, hiện tại hộ khẩu chị H, anh D cùng 03 người con của anh D, chị H có trong hộ gia đình với ông Lê Phước H, bà Trần Thị B tại thôn Đ, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Hiện tại chị H làm nông, chăn nuôi và ở gia đình cha mẹ của chị, thu nhập bình quân mỗi tháng từ 5.000.000,đ đến 6.000.000,đ. Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa

chị H và anh D có nhiều mâu thuẫn, hiện nay không còn sống chung, chị H yêu cầu ly hôn thì anh D chấp nhận; điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị H và anh D có 3 người con chung hiện nay con đang sống với chị H ăn học, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 3 con, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000,đ cho 03 người con. Còn anh D thì có yêu cầu nuôi 2 con K và K1, không yêu cầu chị H cấp dưỡng; Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc giao con chung chưa thành niên cho ai trông nom nuôi dưỡng phải xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt của người con, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của con, có xem xét đến điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục của mỗi bên. Từ trước đến nay các cháu K, K1, V cùng chung sống một gia đình với nhau, thời gian gần gũi với mẹ và được mẹ chăm sóc nhiều hơn ba; nếu tách rời giao mỗi người nuôi dưỡng một cháu là trái với nguyện vọng mong muốn của các cháu, sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của các cháu. Hiện tại chị H thì làm nông và chăn nuôi và ở cùng các con tại nhà ông bà ngoại, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 6.000.000,đ; còn anh D thì đi làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập không ổn định. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử thống nhất giao 03 người con tên Lê Phước K; sinh ngày 28/10/2004; con Lê Thúy K1, sinh ngày 29/8/2007; Lê Phước V sinh ngày 25/02/2012 cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000,đ/ 01 người con, kể từ tháng 10/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi và được quyền đi lại thăm, chăm sóc con chung; không ai được quyền ngăn cản là phù hợp với quy định tại Điều 71, 72, 81, 82, 83 và 84 luật hôn nhân và gia đình.

[6] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không xem xét.

[7] *Về án phí sơ thẩm*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa hôm nay là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, 227, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14,ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Phước D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 39/2003 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định cấp ngày 12/8/2003 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về nuôi con chung*: Giao 03 người con chung tên Lê Phước K, sinh ngày 28/10/2004; con Lê Thúy K1, sinh ngày 29/8/2007; Lê Phước V, sinh ngày 25/02/2012 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Lê Phước D phải cấp dưỡng nuôi 03 người con chung tên Lê Phước K, sinh ngày 28/10/2004; con Lê Thúy K1, sinh ngày 29/8/2007; Lê Phước V, sinh ngày 25/02/2012 mỗi tháng 500.000,đ cho mỗi người con, kể từ tháng 10/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. *Về án phí:*

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000,đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Hiền đã nộp theo biên lai thu số 0006146, ngày 23/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Anh Lê Phước D phải nộp 300.000,đ án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quyết định của Tòa án.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên Toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- Các bên đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

Hoàng Thị Tôi